

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định đánh số và
gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Quyết định 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 415/TTr-SXD ngày 29/5/2009; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp (Báo cáo số 76/BC-STP ngày 15/5/2009),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ

tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau;
- Website Chính phủ;
- Website Cà Mau;
- Báo Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Chuyên các khối;
- Lưu: VT. Tr 40/6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Thành Tươi

QUY ĐỊNH

Đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 12/2009/QĐ-UBND ngày 26/6/2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và yêu cầu:

1. Việc ban hành Quy định đánh số và gắn biển số nhà là để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện yêu cầu tiếp nhận thông tin, thư tín, liên lạc, giao dịch thương mại, giao dịch dân sự và các giao dịch khác; từng bước chỉnh trang diện mạo, mỹ quan đô thị và điểm dân cư nông thôn; quản lý nhà đất, hành chính, an ninh, trật tự và quản lý dân cư theo quy định của pháp luật.

2. Việc đánh số và gắn biển số nhà phải được thực hiện trên cơ sở các quy định về đánh số và gắn biển số nhà tại Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (sau đây gọi chung là Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD) và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, hạn chế tối đa việc gây xáo trộn về địa chỉ, thuận tiện cho công tác quản lý hành chính của Nhà nước cũng như việc sử dụng của tổ chức, cá nhân.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy định này được áp dụng để thực hiện đánh số và gắn biển số nhà cho nhà ở, công trình xây dựng (sau đây gọi chung là nhà) trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đánh số cho các thửa đất ở, đất xây dựng nhưng chưa có nhà (sau đây gọi chung là thửa đất).

2. Tất cả nhà đều được đánh số và gắn biển số nhà, trừ các loại nhà đã có biên bản hoặc thông báo phải tháo dỡ toàn bộ diện tích hoặc nhà, thửa đất đã có chủ trương giải tỏa của cơ quan có thẩm quyền hoặc nhà, thửa đất đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 3. Giấy chứng nhận số nhà:

1. Mỗi nhà ở riêng lẻ, nhà liên kế, căn hộ chung cư, công trình xây dựng khi được đánh số và gắn biển số nhà theo Quy định này đều được cấp giấy chứng nhận số nhà.

2. Giấy chứng nhận số nhà không có giá trị để công nhận về quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng nhà đất.

Điều 4. Phương thức đánh số và gắn biển số nhà:

1. Việc đánh số và gắn biển số nhà được thực hiện theo kế hoạch cấp đại trà. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm lập và tổ chức thực hiện kế hoạch đánh số, gắn biển số nhà theo địa bàn quản lý. Về nguyên tắc, việc đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng nhà không phải lập hồ sơ.

Trình tự, thủ tục đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch được quy định tại Điều 19 của Quy định này.

2. Phương thức đánh số và gắn biển số nhà theo nhu cầu của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng nhà chỉ được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Nhà đã được cấp số nhà nhưng quá trình sử dụng phát sinh việc nhập nhà, tách nhà, xây chen thêm nhà trên khuôn viên đất.

b) Nhà chưa được cấp số nhà thuộc tuyến đường, khu vực mà Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa triển khai đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch nhưng chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất có nhu cầu được cấp số nhà để phục vụ cho các giao dịch về thương mại, dân sự hoặc các giao dịch khác.

Trình tự, thủ tục đánh số và gắn biển số nhà theo nhu cầu được quy định tại Điều 20 của Quy định này.

Chương II NGUYÊN TẮC ĐÁNH SỐ NHÀ

Điều 5. Nguyên tắc chung và chiều đánh số nhà:

1. Mỗi căn nhà riêng lẻ, nhà liên kế, căn hộ chung cư được đánh số và gắn biển số theo quy cách thống nhất trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đối với mỗi thửa đất (chỉ gồm đất ở, đất xây dựng công trình) đã xác định chủ sử dụng nhưng chưa xây dựng nhà vẫn được đánh số để khi có nhà thì sẽ gắn biển số nhà.

2. Nguyên tắc đánh số và xác định chiều đánh số nhà như sau:

a) Tại mỗi tuyến đường cần đánh số nhà xác định hai điểm, gồm:

- Điểm đầu tuyến: là điểm mà tuyến đường đó không có khả năng sẽ được nối dài thêm tại điểm này.

- Điểm cuối tuyến: là điểm mà đường đó có khả năng sẽ được nối dài thêm tại điểm này (hướng phát triển theo quy hoạch).

b) Sau khi xác định được điểm đầu và điểm cuối tuyến đường thì chiều đánh số nhà sẽ được đánh theo hướng tăng dần từ điểm đầu tuyến đến điểm cuối tuyến (điểm đầu là số nhỏ); dãy số nhà phía bên trái (xác định theo vị trí hướng từ điểm đầu về điểm cuối tuyến) sẽ sử dụng dãy số tự nhiên lẻ (1, 3, 5, 7...) để đánh số nhà, dãy nhà phía bên phải sử dụng dãy số tự nhiên chẵn (2, 4, 6, 8...) để đánh số nhà.

c) Đối với những tuyến đường hiện đã có số nhà mà điểm đầu và điểm cuối của những tuyến đường đó đều không có khả năng được nối dài thêm, chiều số nhà sẽ được xác định theo chiều số nhà hiện trạng sao cho hạn chế tối đa việc xáo trộn địa chỉ (tỉ lệ thay đổi số nhà trên tuyến đường đó là thấp nhất).

d) Chiều đánh số nhà được giới hạn theo địa bàn hành chính cấp huyện. Do đó, đối với tuyến đường đi qua nhiều huyện thì mỗi huyện xác định điểm đầu và điểm cuối tuyến đường theo ranh giới hành chính.

đ) Đối với các khu dân cư mới, khu đô thị mới chiều số nhà được xác định theo quy định tại Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD.

Điều 6. Nguyên tắc đánh số nhà mặt tiền đường:

1. Nhà mặt tiền đường được đánh số liên tục theo quy định nguyên tắc chung và chiều quy định tại Điều 5 của Quy định này.

2. Đối với một nhà tiếp giáp với nhiều tuyến đường và có nhiều cửa đi mở ra các đường khác nhau, thì nhà được đánh số và gắn biển số theo đường có mặt cắt ngang lớn nhất. Trường hợp các tuyến đường có mặt cắt ngang bằng nhau thì đánh số và gắn biển số theo đường có cửa đi chính (mặt tiền chính) của căn nhà đó.

Điều 7. Nguyên tắc đánh số hẻm và số nhà trong hẻm:

1. Đánh số hẻm:

a) Đánh số hẻm chính (ngõ): hẻm chính là lối đi lại trong cụm dân cư, có ít nhất một đầu thông ra đường (hẻm chính là nhánh của đường). Số hẻm chính là số của căn nhà mặt tiền đường liền kề trước, đầu hẻm (ví dụ: đầu hẻm chính giáp với hai nhà mặt tiền là nhà số 100 và nhà số 102, thì hẻm chính đó được đánh số là hẻm 100). Trường hợp hẻm thông ra hai hoặc nhiều tuyến đường thì số hẻm được đánh theo tuyến đường có mặt cắt ngang lớn nhất.

b) Đánh số hẻm phụ (ngách): hẻm phụ là nhánh của hẻm chính. Đánh số hẻm phụ là số của căn nhà mặt hẻm chính liền kề trước. Trường hợp hẻm phụ thông ra hai hoặc nhiều hẻm chính thì đánh số hẻm phụ theo hẻm chính nào có mặt cắt ngang lớn nhất.

2. Đánh số nhà trong hẻm:

a) Nhà trong hẻm chính được đánh là số hẻm chính và số thứ tự nhà, giữa số hẻm và số thứ tự nhà có một gạch chéo (/) (số hẻm chính/số thứ tự nhà).

b) Nhà trong hẻm phụ được đánh là số hẻm phụ và số thứ tự nhà, giữa số hẻm phụ và số thứ tự nhà có gạch chéo (/) (số hẻm phụ/số thứ tự nhà).

c) Nguyên tắc xác định chiều đánh số nhà, thứ tự số của lẻ trái, lẻ phải tương tự như trường hợp nhà mặt tiền đường.

d) Đối với nhà tiếp giáp nhiều hẻm thì số nhà được đánh số theo hẻm có mặt cắt ngang lớn nhất, nếu mặt cắt các hẻm bằng nhau thì chọn đánh số theo hẻm gần đường chính hoặc lấy theo cửa chính của căn nhà để đánh số.

Điều 8. Nguyên tắc đánh số nhà trong trường hợp nhà có lối đi mượn

qua phần đất của người khác (nhà không có lối đi công cộng):

Đối với trường hợp này, nguyên tắc đánh số nhà được xác định tương tự nguyên tắc đánh số nhà trong hẻm, tuân thủ nguyên tắc số chẵn, lẻ. Số của căn nhà có lối đi nhờ được đánh dựa trên số của căn nhà cho đi nhờ gần nhất.

Điều 9. Nguyên tắc đánh số đối với nhà sẽ giải tỏa theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc nhà được đánh giấy phép xây dựng tạm:

Số của các nhà nằm trong khu vực dự kiến giải tỏa theo quy hoạch hoặc nhà có giấy phép xây dựng tạm theo quy định của pháp luật về xây dựng là số nhà của nhà liền kề trước không bị giải tỏa có thêm mẫu tự chữ cái tiếng Việt A, B, C... (trừ chữ O và chữ I) và ghép với chữ T (viết tắt cho chữ tạm) để sau khi giải tỏa các nhà này thì trật tự số nhà của tuyến đường, hẻm không bị ảnh hưởng. (ví dụ: trên một tuyến đường, nhà liền kề trước không bị giải tỏa có số nhà là 15 thì số các nhà sẽ bị giải tỏa theo quy hoạch sẽ được đánh số 15^{AT}, 15^{BT}, 15^{CT} ...).

Điều 10. Nguyên tắc đánh số nhà trên tuyến đường, hẻm chưa có nhà đầy đủ (còn khu vực phần đất trống):

1. Đối với các tuyến đường, hẻm chưa có nhà đầy đủ (còn các thửa đất trống), Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quy hoạch xây dựng trên toàn tuyến đường, hẻm để đánh số cho các thửa đất.

2. Đối với khu vực đất trống dự kiến xây dựng công trình công cộng thì tùy theo tính chất của quy hoạch công trình mà việc đánh số nhà cho các công trình công cộng dự kiến xây dựng được quy định như sau:

a) Các công trình văn hóa, giáo dục, y tế, các công trình có xây dựng nhà trong khuôn viên (công trình có tổ chức nơi tiếp nhận các thông tin, liên lạc) và các công trình có tính chất tương tự thì mỗi công trình sẽ được chừa một số cho công trình đó.

b) Trường hợp quy hoạch các công trình như: công viên cây xanh (không có hàng rào, không có nhà bao che), đài tưởng niệm và các công trình có tính chất tương tự thì không đánh số cho các công trình này.

3. Trường hợp có phát sinh tăng số lượng nhà so với số lượng dự trữ cho các thửa đất, thì áp dụng nguyên tắc nhà xây chen quy định tại khoản 3 - Điều 15 của Quy định này.

Điều 11. Nguyên tắc đánh số căn hộ, số tầng, số cầu thang của nhà chung cư:

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 8, Điều 9 của Quy chế đánh số và gắn biển số nhà do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD.

Điều 12. Đánh tên nhóm nhà, ngôi nhà trong nhóm nhà:

Trong một khu có nhiều nhà tạo thành các nhóm nhà mà lối đi giữa các nhóm nhà không được đặt tên đường hoặc tên hẻm thì cần phải đánh tên nhóm nhà,

ngôi nhà trong nhóm. Nguyên tắc đánh tên nhóm nhà, ngôi nhà trong nhóm được thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Quy chế đánh số nhà do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ VÀ CẤU TẠO CÁC LOẠI BIỂN SỐ

Điều 13. Gắn biển số nhà mặt tiền đường, nhà trong hẻm:

1. Mỗi nhà mặt tiền đường, nhà trong hẻm được gắn một biển số nhà.

2. Nguyên tắc chung của việc gắn biển số nhà là phải bảo đảm đồng bộ cho cùng tuyến đường, khu phố và tạo vẻ mỹ quan, trật tự văn minh đô thị. Cụ thể như sau:

a) Trường hợp nhà có mặt tiền giáp với đường, hẻm chính, hẻm phụ (không có sân trước) thì biển số nhà được gắn tại vách mặt tiền của căn nhà, phía bên trái theo chiều từ ngoài nhìn vào nhà, cạnh cửa đi chính, ở vị trí độ cao hai mét (02 mét) tính từ vỉa hè, nếu đường không có vỉa hè thì tính từ mặt đường.

b) Trường hợp nhà có hàng rào (có sân trước) giáp với đường, hẻm chính, hẻm phụ thì biển số nhà được gắn tại trụ cột cổng chính, phía bên trái theo chiều nhìn từ phía ngoài vào nhà và ở độ cao là hai mét (02 mét) tính từ vỉa hè, nếu đường không có vỉa hè thì tính từ mặt đường.

c) Đối với những trường hợp đặc biệt không thể áp dụng được các quy định tại mục a, b khoản 2 Điều này thì tùy tình hình khảo sát thực tế, cơ quan có chức năng chọn vị trí gắn biển số nhà sao cho phù hợp thực tế, dễ tìm thấy biển số và bảo đảm vẻ mỹ quan chung.

3. Gắn biển số căn hộ chung cư; biển tên nhóm nhà, ngôi nhà trong nhóm nhà; số tầng nhà, cầu thang của nhà chung cư: thực hiện theo Điều 11, Điều 12 của Quy chế đánh số nhà do Bộ Trưởng Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD.

Điều 14. Quy định về cấu tạo các loại biển:

1. Màu sắc, chất liệu, nội dung biển:

a) Màu sắc biển: Nền biển màu xanh lam sẫm, chữ và số màu trắng, đường chỉ viền màu trắng.

b) Chất liệu biển: Mi- ca, dày 05mm.

c) Nội dung của biển gồm: số nhà và tên đường.

2. Kích thước biển (chiều rộng x chiều cao):

a) Biển số nhà mặt tiền đường:

- Loại biển có từ 1 đến 3 chữ số: 230mm x 150mm.

- Loại biển có từ 4 chữ số trở lên: 290mm x 150mm.

b) Biển số nhà trong hẻm chính, hẻm phụ:

- Loại biển dưới 4 chữ số: 230mm x 150mm.

- Loại biển từ 4 chữ số trở lên: 290mm x 150mm.

c) Biển số nhà chung cư:

- Biển số tầng nhà, cầu thang: 300mm x 300mm.

- Biển số căn hộ: 190mm x 100mm.

d) Biển tên nhóm nhà: 400mm x 270mm.

đ) Biển tên ngôi nhà trong nhóm: 400mm x 270mm.

3. Mẫu các loại biển số nhà mặt tiền đường, nhà trong hẻm được đính kèm tại các phụ lục của Quy định này.

Chương IV **XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG PHÁT SINH** **SAU KHI ĐÁNH SỐ NHÀ**

Điều 15. Nguyên tắc đánh số nhà khi nhập nhiều căn nhà thành một nhà; tách một nhà thành nhiều nhà; xây chen nhà trên khuôn viên nhà đã có số nhà:

1. Trường hợp nhập nhiều căn nhà thành một nhà:

Nhà được xây dựng lại trên khuôn viên đất của nhiều nhà cũ đã có số nhà thì số nhà mới là số ghép của căn nhà đầu và căn nhà cuối dãy nhà cũ, giữa hai số cách nhau bởi dấu gạch nối (-).

2. Trường hợp tách một căn nhà thành nhiều nhà:

a) Trường hợp một căn nhà được tách thành hai hay nhiều nhà do phát sinh thêm chủ sở hữu mới mà biển số nhà cũ có nguồn gốc là biển số nhà ghép lại của nhiều căn trước đây, thì biển số nhà được tách mới thực hiện nguyên tắc lấy trở lại các số nhà đã nhập trước đây, phù hợp với chiều số nhà hiện trạng.

b) Trường hợp một căn nhà được tách thành hai hay nhiều nhà do phát sinh thêm chủ sở hữu mới mà biển số nhà cũ không phải là biển số nhà ghép, thì đánh số nhà được tách mới bằng tên ghép của số nhà gốc với một chữ cái Tiếng Việt in hoa theo thứ tự A, B, C... theo chiều số nhà hiện trạng (ví dụ: nhà số 52 được tách thành hai căn nhà thì căn nhà tách mới được đánh số 52^A).

3. Trường hợp xây thêm nhà xen trên đất của khuôn viên nhà cũ đã có số nhà:

a) Khi xây thêm nhà mới xen trên đất của khuôn viên nhà đã có số nhà, thì căn nhà mới xây được đánh số nhà bằng tên ghép của số nhà gốc với một chữ cái Tiếng Việt in hoa theo thứ tự A, B, C... theo chiều số nhà hiện trạng (ví dụ: trên khuôn viên nhà số 52 được xây thêm căn nhà mới thì căn nhà mới xây xen được

đánh số 52^A).

b) Trường hợp nhà mới (chủ sở hữu mới) được xây phía sau vị trí nhà cũ mà có lối đi nhờ qua phần đất của người khác thì đánh số theo quy định tại Điều 8 của Quy định này.

Điều 16. Xử lý số nhà trên đường cũ có thay đổi tên:

Trường hợp đường cũ được chia thành nhiều đường mới hoặc nhiều đường cũ được nhập lại thành đường mới thì số nhà được đánh lại theo tuyến đường mới như nguyên tắc quy định tại Chương II của Quy định này.

Điều 17. Xử lý số nhà khi hẻm được đổi thành đường có tên:

1. Trường hợp hẻm được nâng thành đường phố có tên thì số nhà được đánh lại theo nguyên tắc đánh số nhà mặt tiền đường quy định tại Điều 6 của Quy định này.

2. Trường hợp hẻm phụ mà có lối thông ra đường mới mở thì thực hiện đánh lại số nhà theo nguyên tắc nhà trong hẻm chính.

Điều 18. Xử lý đối với biển số nhà cũ:

1. Trường hợp số nhà mới trùng với số nhà cũ thì sau khi gắn biển số nhà mới, phải tháo dỡ biển số nhà cũ.

2. Trường hợp số nhà mới không trùng với số nhà cũ thì biển số nhà cũ được giữ lại trong thời hạn không quá hai năm kể từ khi gắn biển số nhà mới và được gắn phía dưới biển số nhà mới.

Chương V

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐÁNH SỐ VÀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ

Điều 19. Trình tự, thủ tục đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch:

Việc đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch được thực hiện theo trình tự, thủ tục sau đây:

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo việc khảo sát, thống kê hiện trạng các đường, hẻm, các khu dân cư trên địa bàn quản lý, tổng hợp thành hai nhóm:

a) Các tuyến đường cần phải đánh số và gắn biển số nhà theo Quy định này, bao gồm: các đường chưa có số nhà và các tuyến đường đã có số nhà nhưng trên 50% biển số nhà của tuyến đường đó có trật tự số nhà không tuân thủ theo trật tự quy định tại Quy định này.

b) Các tuyến đường phải thay và gắn biển số nhà theo quy định mới: đối với các tuyến đường, hẻm còn lại đã có số nhà mà trật tự số nhà không thuộc điểm a khoản 1 Điều này thì không đánh lại số nhà nhưng phải thay đổi biển và gắn biển số nhà theo Quy định này.

Sau khi khảo sát, tổng hợp thành hai nhóm, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (xã, phường, thị trấn) thông báo đến từng cá nhân, hộ gia đình, tổ chức biết việc đánh số nhà và gắn biển số nhà theo Quy định

này, đồng thời thông báo mức thu lệ phí cấp và gắn biển số nhà.

2. Phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương xây dựng kế hoạch đánh số nhà, gồm các nội dung sau:

a) Lập sơ đồ đánh số nhà: sử dụng nền bản đồ địa chính hoặc bản đồ phân lô quy hoạch (đối với các khu dân cư mới, khu đô thị mới) để lập sơ đồ đánh số nhà trên cơ sở có sự điều tra, khảo sát thực địa để hiệu chỉnh theo hiện trạng sử dụng nhà, đất của từng tuyến đường, hẻm; đối chiếu các thông tin về quy hoạch để xác định nguyên tắc đánh số từng nhà, thửa đất trên từng tuyến đường, khu phố, ô phố theo Quy định này và thể hiện số nhà trên sơ đồ.

b) Lập danh mục các nhà được đánh số (kèm theo sơ đồ đánh số nhà). Danh mục phải thể hiện được các nội dung chính: tên đường, hẻm; số nhà hiện trạng (nếu có); số nhà mới (theo quy định); tên chủ hộ, chủ sở hữu, chủ sử dụng nhà đất.

c) Lập giấy chứng nhận số nhà: Mẫu giấy chứng nhận số nhà được lập cho từng nhà theo mẫu quy định tại Phụ lục của Quy định này để phát cho cá nhân, hộ gia đình, tổ chức là chủ sở hữu, người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất.

3. Trên cơ sở kế hoạch đánh số nhà do phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo triển khai kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thu lệ phí cấp biển số nhà, tổ chức gia công và gắn biển số nhà.

Điều 20. Trình tự, thủ tục đánh số và gắn biển số nhà theo nhu cầu của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng nhà:

Phương thức đánh số và gắn biển số nhà theo nhu cầu quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy định này được thực hiện theo trình tự, thủ tục sau đây:

1. Thành phần hồ sơ (do chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất lập), bao gồm:

a) 01 Đơn đề nghị cấp số và gắn biển số nhà theo mẫu quy định tại Phụ lục của Quy định này.

b) 01 bản chính Sơ đồ vị trí nhà, trong đó có thể hiện: tên đường, hẻm, số nhà liền kề, nếu có (số nhà liền kề bên trái, bên phải, phía sau nhà đề nghị cấp số).

Sơ đồ vị trí nhà chỉ cần có chữ ký của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà. Việc vẽ sơ đồ không cần thiết phải đúng tỉ lệ, chủ sở hữu nhà hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp tự vẽ hoặc có thể sử dụng bản vẽ địa chính (nếu có) hoặc bản vẽ giao đất (đối với trường hợp đất nhận chuyển nhượng của các chủ dự án khu đô thị mới) để thay thế cho sơ đồ vị trí nhà.

c) Trường hợp đánh số nhà do tách nhà, nhập nhà thì chủ sở hữu nhà phải nộp thêm bản chụp (phô tô) các giấy tờ liên quan đến việc tách, nhập nhà.

d) Trường hợp nhà đã được đánh số và gắn biển số nhà theo Quy định này nhưng biển số bị mất, bị hư hỏng thì chủ sở hữu nhà chỉ cần lập 01 bản đăng ký

gắn lại biển số nhà theo mẫu quy định tại Phụ lục của Quy định này gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã để đăng ký gắn lại biển số.

2. Nộp hồ sơ và nhận kết quả:

Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng nhà lập hồ sơ theo thành phần quy định tại khoản 1 của Điều này, nộp và nhận kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà cần cấp số.

3. Trình tự, thời gian giải quyết hồ sơ: thời gian giải quyết hồ sơ đánh biển số nhà không quá 12 ngày làm việc theo trình tự sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã khi tiếp nhận hồ sơ phải viết biên nhận hồ sơ, xác nhận vào đơn đề nghị cấp số nhà, thu lệ phí cấp biển số nhà và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý đô thị (đối với địa bàn thành phố Cà Mau), Phòng Công Thương (đối với địa bàn huyện). Thời hạn hoàn tất không quá 02 ngày làm việc.

b) Phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương có trách nhiệm căn cứ hồ sơ đề nghị cấp số nhà do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, tiến hành kiểm tra, khảo sát thực địa để đánh số nhà và lập giấy chứng nhận số nhà theo các trường hợp sau:

- Trường hợp nhà thuộc khu vực đã được đánh số, gắn biển số nhà theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện mà có phát sinh việc nhập nhà, tách nhà hoặc xây chen thêm nhà trên khuôn viên đất thì thực hiện nguyên tắc đánh số nhà theo Điều 15 của Quy định này.

- Đối với những khu vực xây dựng mới, khu đô thị mới thì căn cứ bản vẽ quy hoạch xây dựng để đánh số nhà theo quy định tại Chương II của Quy định này.

- Trường hợp nhà thuộc tuyến đường, hẻm, khu vực dân cư cũ đã có số nhà nhưng chưa được đánh số lại theo Quy định này mà trong quá trình thực hiện hồ sơ, cơ quan chức năng chưa thể xác định được chính xác số nhà theo đúng nguyên tắc của Quy định thì đánh số nhà dựa vào số nhà liền kề hiện hữu và áp dụng nguyên tắc nhập số nhà hoặc chèn số nhà của Quy định này để tạm cấp số nhà. Đối với trường hợp này, trong giấy chứng nhận số nhà phải thông báo nội dung “số nhà được cấp tạm và sẽ được điều chỉnh lại khi cơ quan Nhà nước thực hiện đánh số nhà theo kế hoạch trên tuyến đường, hẻm nói trên” để chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng nhà biết.

Sau khi hoàn tất việc đánh số nhà, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương có trách nhiệm chuyển giấy chứng nhận số nhà đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thời hạn hoàn tất hồ sơ tại Phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương không quá 08 ngày làm việc.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức gia công, lắp đặt biển số cho chủ sở hữu, người quản lý sử dụng nhà theo quy định. Thời hạn hoàn tất không quá 02 ngày làm việc.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Kinh phí đánh số và gắn biển số nhà theo kế hoạch:

1. Kinh phí lập kế hoạch đánh số nhà được bố trí từ nguồn vốn ngân sách của địa phương. Khi lập kế hoạch đánh số nhà cho từng khu vực, ô phố, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt cùng lúc với kế hoạch. Nội dung kinh phí lập kế hoạch bao gồm:

a) Kinh phí lập sơ đồ đánh số nhà.

b) Kinh phí về vật tư, văn phòng phẩm để bảo đảm công tác lập danh mục số nhà, giấy chứng nhận số nhà, hồ sơ lưu trữ.

c) Kinh phí gia công, gắn biển tên các hẻm (hẻm chính và hẻm phụ).

Trường hợp cần thiết có sự hỗ trợ về kinh phí, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập báo cáo tổng hợp kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc hỗ trợ.

2. Kinh phí chi trực tiếp cho việc sản xuất và gắn biển số nhà được sử dụng từ nguồn thu lệ phí cấp biển số nhà theo quy định.

Điều 22. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Xây dựng:

1. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thực hiện Quy định này.

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo dõi tình hình triển khai thực hiện; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

Điều 23. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã:

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Chỉ đạo việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn quản lý, trong đó phải ưu tiên cho những khu vực chưa có số nhà, đồng thời tổ chức thực hiện việc đánh số và gắn biển số nhà theo nhu cầu của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất.

b) Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức thực hiện thay đổi biển số nhà đối với khu vực có trật tự số nhà ổn định (khu vực không phải đánh số lại theo Quy định này); tuyên truyền, vận động việc thực hiện kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà đối với khu vực đã có số nhà nhưng phải đánh số lại theo Quy định này.

c) Chỉ đạo việc tổ chức lập, quản lý hồ sơ và cập nhật thông tin liên quan đến công tác đánh số và gắn biển số nhà theo quy định.

d) Báo cáo định kỳ 06 tháng một lần về kết quả thực hiện Quy định đánh số và gắn biển số nhà đến Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng.

đ) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc sử dụng và quyết toán kinh phí đánh số nhà theo các quy định về quản lý tài chính.

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn theo thẩm quyền; báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn thực hiện kế hoạch đánh số, gắn biển số nhà của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Tổ chức tiếp nhận, xác nhận và chuyển hồ sơ đề nghị cấp số nhà theo phương thức cấp theo nhu cầu của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất đến phòng Quản lý đô thị, Phòng Công Thương theo quy định.

c) Tổ chức thu, quản lý sử dụng lệ phí cấp biển số nhà theo quy định về quản lý tài chính; tổ chức gia công và gắn biển số nhà theo Quy định này.

d) Lập sổ sách quản lý việc cấp biển số nhà, cấp giấy chứng nhận số nhà và cập nhật các thông tin phát sinh sau khi cấp biển số nhà.

đ) Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn theo thẩm quyền; báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền.

Điều 24. Trách nhiệm của thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan:

1. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính: phối hợp cùng Giám đốc Sở Xây dựng bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch đánh số và gắn biển số nhà, trình UBND tỉnh xem xét quyết định; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thu và quản lý sử dụng lệ phí đánh biển số nhà.

2. Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Điện lực Cà Mau, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Công Thương và các đơn vị liên quan có trách nhiệm căn cứ Giấy chứng nhận số nhà, chỉ đạo việc điều chỉnh lại địa chỉ, hồ sơ có liên quan đến địa chỉ nhà cho phù hợp với số nhà mới được xác lập khi nhận được yêu cầu của các chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất, trên nguyên tắc đơn giản thủ tục và tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng khi có yêu cầu.

Điều 25. Trách nhiệm cá nhân, hộ gia đình, tổ chức là chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất:

1. Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp nhà đất có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản biển số nhà đã được gắn. Khi phát sinh các trường hợp đánh số nhà do tách, nhập, xây chen nhà thì phải lập đơn đề nghị cấp số và gắn biển số nhà, gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà. Không được dùng biển số nhà sai

quy định, không được để nhà thiếu biển số.

2. Chủ sở hữu, người quản lý sử dụng nhà, tổ chức, cá nhân có liên quan không được tự ý đặt số nhà, gắn biển số nhà không đúng quy định về đánh số và gắn biển số nhà của Quy định này.

3. Chủ sở hữu nhà hoặc người đại diện chủ sở hữu, người đang quản lý sử dụng nhà có trách nhiệm nộp lệ phí cấp biển số nhà theo quy định.

Điều 26. Xử lý vi phạm:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cố ý làm trái quy định về đánh số và gắn biển số nhà của Quy định này và các văn bản có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Điều khoản thi hành:

Giao Giám đốc Sở Xây dựng lập kế hoạch triển khai thực hiện Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Cà Mau, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng để được hướng dẫn, giải quyết theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Thành Tươi